

Bản án số: 23/2022/HS-ST.

Ngày: 06 – 9 – 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Rực;

2. Ông Trà Minh Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Hà Quang Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 19/2022/HSST, ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST- HS ngày 06 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Tấn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Phú T, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc Đ, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965; gia đình có 04 anh, em và bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; tiền án: 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 66/2018/HSST ngày 17/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng và Bản án số 14/2021/HSST ngày 15/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng; đều chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/4/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Phú (có mặt).

Bị hại:

+ Bà Lê Thị N, sinh năm 1977; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Lâm Văn C, sinh năm 1974; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Bà Tăng Thị Thúy Đ, sinh năm 1989; trú tại: Ấp Phú T, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Bà Lý Thị L, sinh năm 1968; trú tại: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng

(Vắng mặt).

+ Ông Hàng Văn T, sinh năm 1960; trú tại: Ấp B, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Hồ Bửu L, sinh ngày 01/01/1952; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1987; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng là người đại diện theo ủy quyền của ông Hồ Bửu L (Vắng mặt).

+ Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1979; trú tại: Ấp C, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Ông Trương Minh T (Tên gọi khác: X), sinh năm 1953; trú tại: Số X, đường P, phường X, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Thái Văn P, sinh năm 1969; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1947; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Đinh Kiêm Thanh L, sinh năm 1978; trú tại: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Huỳnh Thanh P, sinh năm 1984; trú tại: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn O, sinh năm 1952; trú tại: Ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

+ Ông Lê Văn Q, sinh năm 1980; trú tại: Ấp Phú T, xã P, huyện L, tỉnh Sóc Trăng (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Tấn T là đối tượng không có việc làm, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy và để có tiền tiêu xài thì Dương Tấn T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Vào khoảng 08 giờ ngày 13/4/2022 khi đi đến khu vực ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh thì T phát hiện xe mô tô biển số 83P4-081.14 đang đậu trước cửa nhà bà Lý Thị L, sinh năm 1968, cư trú ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú. Thấy xe mô tô 83P4-081.14 không có người trông coi và chìa khóa vẫn còn gắn trên xe nên T nảy sinh ý định lấy trộm xe. Sau đó, T lên xe 83P4-081.14 mở khóa xe và đề nổ máy rồi điều khiển xe 83P4-081.14 bỏ chạy thì bị bà Lý Thị L phát hiện và bắt giữ được T ngay sau đó. Tại kết luận định giá tài sản số 13/KL.HĐĐGTS ngày 28/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-081.14, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Yamaha

Nuovo, màu vàng nâu, số máy 5P11238040, số khung RLCN5P110AY238037, đã qua sử dụng, trị giá 6.500.000 đồng.

Xét thấy có đủ căn cứ nên ngày 13/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam đối với Dương Tấn T về Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời tự thú thêm 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ ngày 05/02/2022, T đi bộ trên Huyện lộ 22, khi đi qua cống Cái Trúc, thuộc ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú thì T phát hiện xe mô tô biển số 84F7-1014 của ông Hồ Bửu L, sinh năm 1952, cư trú ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú đang đậu tại khu vực bờ đê gần cống Cái Trúc, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm xe. T đi lại chỗ xe 84F7-1014 và dẫn xe đi ra Huyện Lộ 22 rồi nổ máy xe và điều khiển xe chạy đến thành phố Sóc Trăng. T bán xe 84F7-1014 cho một người mua ve chai (T không biết tên và địa chỉ) với giá 750.000 đồng rồi dùng hết số tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 22/KL.HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 84F7-1014, loại xe nữ, nhãn hiệu DAMSEL, màu xanh, số máy DP1P50FMG011501, số khung PPOG0021P015401, trị giá 3.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 03 giờ ngày 17/3/2022, T đi bộ trên Huyện lộ 22, khi đi qua cống Cái Trúc, thuộc ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú thì T phát hiện xe mô tô biển số 83H8-5423 của ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1979, cư trú ấp Cái Đường, xã Tân Thạnh, huyện Long Phú, đang đậu tại khu vực bờ đê gần cống Cái Trúc, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định lấy trộm. T đi lại chỗ xe 83H8-5423 và dẫn xe 83H8-5423 đi ra Huyện Lộ 22 rồi nổ máy xe và điều khiển xe chạy đến thành phố Sóc Trăng. T bán xe 83H8-5423 cho một người mua ve chai (T không biết tên và địa chỉ) với giá 800.000 đồng rồi dùng hết số tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 23/KL.HĐĐGTS ngày 17/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 83H8-5423, loại xe nữ, nhãn hiệu ELGO, màu xanh, số máy 52FMHC102651, số khung ME7A102651, trị giá 3.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 04/4/2022, T đi xe ôm (T không biết người chạy xe ôm là ai) đến khu vực nhà bà Lê Thị N, sinh năm 1977 cư trú Ấp N, xã C, huyện L. Khi đến nơi, người chạy xe ôm ở ngoài còn T đi vào nhà bà Ngọt và T lấy trộm 01 bình ắc quy màu trắng, loại 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai rồi đem ra chỗ người chạy xe ôm rồi T kêu người chạy xe ôm chở T cùng cái bình ắc quy đến thành phố Sóc Trăng. T bán bình ắc quy cho một người bán ve chai (T không

biết tên và địa chỉ) với giá 370.000 đồng rồi dùng hết số tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL.HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) bình ắc quy màu trắng, loại 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai, đã qua sử dụng trị giá 925.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 11 giờ ngày 05/4/2022, T thuê ông Trương Minh T (tên gọi khác là X), sinh năm 1953, cư trú tại số 843/2/38, đường Phạm Hùng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng chạy xe ôm chở T đi đến khu vực nhà bà Lê Thị N, sinh năm 1977, cư trú Ấp N, xã C, huyện L. Lúc này, ông Tài ở ngoài còn T đi vào nhà bà Ngọt và T lấy trộm 01 bình ắc quy màu trắng, loại 70 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai rồi đem ra chỗ ông Tài. Ông Tài hỏi bình ắc quy của ai thì T trả lời là bình ắc quy của T, rồi T kêu ông Tài chạy xe chở T cùng cái bình ắc quy đến thành phố Sóc Trăng. Thời điểm này, ông Thái Văn P, sinh năm 1969, cư trú ấp Nhất, xã Châu Khánh (sinh sống gần nhà bà Ngọt) phát hiện T từ trong nhà bà Ngọt đi ra nên ông Phương đã báo cho bà Lê Thị Kim H, sinh năm: 1947, cư trú ấp Nhất, xã Châu Khánh (là mẹ chồng của bà Ngọt). Sau đó, bà Hoa cho bà Ngọt biết sự việc và bà Ngọt đến Công an xã trình báo. Còn đối với T, sau khi trộm được bình ắc quy thì T bán cho một người bán ve chai (T không biết tên và địa chỉ) với giá 320.000 đồng rồi dùng hết số tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL.HĐĐGTS ngày 18/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) bình ắc quy màu trắng, loại 70 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai, đã qua sử dụng trị giá 775.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 12/4/2022, T đi bộ từ nhà đi ra hướng xã Tân Thạnh. Khi đi ngang nhà bà Tăng Thị Thúy Đ, sinh năm 1989, cư trú ấp Phú T, xã P, huyện L thì T phát hiện xe mô tô biển số 94C1-065.51 của bà Đăng đang đậu trước cửa tiệm tạp hóa của bà Đăng, có gắn chìa khóa trên xe và không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm xe 94C1-065.51. T đi lại chỗ xe 94C1-065.51 và dẫn xe 94C1-065.51 ra lộ, nổ máy xe và điều khiển xe 94C1-065.51 bỏ chạy. Lúc này, bà Đăng ở trong nhà nghe tiếng xe thì chạy ra và rượt theo nhưng không kịp. T điều khiển xe 94C1-065.51 đến thành phố Sóc Trăng và bán cho một người mua ve chai (T không biết tên và địa chỉ) với giá 800.000 đồng, rồi dùng hết số tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL.HĐĐGTS ngày 13/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Long Phú kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 94C1-065.51, loại xe hai bánh, nhãn hiệu CITIS, số loại 110, màu đỏ, số máy FMHV00404364, số khung H7MN9H004364 đã qua sử dụng trị giá 2.800.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Dương Tấn T chiếm đoạt của các bị hại là 17.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã khởi tố vụ án, bổ sung quyết định khởi tố vụ án và tiến hành nhập vụ án để điều tra.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-081.14, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Nuovo, màu vàng nâu, số máy 5P11238040, số khung RLCN5P110AY238037 là của bị hại Lý Thị L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã thu hồi và trả lại cho bị hại Lý Thị L.

- 01 xe mô tô biển số 84F7-1014; 01 xe mô tô biển số 83H8-5423; 01 bình ắc quy màu trắng, loại 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai; 01 bình ắc quy màu trắng, loại 70 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai; 01 xe mô tô biển số 94C1-065.51. Sau khi lấy trộm được thì bị cáo T đã bán cho người mua ve chai nhưng T không biết họ tên và địa chỉ nên không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-LP, ngày 25/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng để xét xử Dương Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa những người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự đề nghị xét xử bị cáo theo quy định pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Bửu L yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng; bị hại Huỳnh Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng; bị hại Tăng Thị Thúy Đ yêu cầu bị cáo bồi thường 2.800.000 đồng; bị hại Lê Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 1.700.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Tấn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã nêu trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự đồng ý bồi thường theo yêu cầu của các bị hại.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Dương Tấn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) do đã liên tiếp thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản để lấy tiền sử dụng ma túy, tiêu xài cá nhân, sử dụng tiền có được từ việc bán các tài sản trộm cắp được để làm nguồn sống chính của bản thân. Hành vi trên của bị cáo là có tính chất chuyên nghiệp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm pháp luật đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Trên cơ sở đó đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Dương Tấn T từ 04 (bốn) đến 05 (năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật Dân sự ghi nhận sự tự

nguyên của bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Hồ Bửu L số tiền là 3.000.000 đồng; bị hại Huỳnh Văn M số tiền là 3.000.000 đồng; bị hại Tăng Thị Thúy Đ số tiền là 2.800.000 đồng; bị hại Lê Thị N số tiền là 1.700.000 đồng. Đối với bị hại Lý Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Đối với ông Trương Minh T (tên gọi khác là X), là người hành nghề xe ôm, đã chở T đi đến khu vực nhà bà Ngọt vào ngày 05/4/2022, tuy nhiên việc T lấy trộm tài sản của bà Ngọt thì ông Tài không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý ông Tài với vai trò đồng phạm.

Đối với người đàn ông chạy xe ôm chở bị cáo đến khu vực nhà bà Ngọt vào ngày 04/4/2022 thì bị cáo không biết họ tên và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được nên không có căn cứ để xử lý người này.

Đối với việc bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, T chưa nộp phạt.

Đối với việc bà Lê Thị N báo tin về việc mất trộm 02 (hai) sợi dây dùng để đề máy xe, lõi dây đồng, tiết diện 16mm, bên ngoài có vỏ bọc nhựa cách điện màu đen, tổng chiều dài 06m, trị giá 750.000 đồng, nhưng bà Ngọt không xác định được thời điểm mất trộm, bị cáo không thừa nhận lấy trộm 02 sợi dây này nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của bị cáo. Đồng thời, giá trị tài sản không đủ định lượng cấu thành Tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý theo thủ tục hành chính.

Lời nói sau cùng của bị cáo Dương Tấn T: Bị cáo nhận thấy hành vi mà bị cáo đã thực hiện là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Long Phú, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị hại là bà Lê Thị N, ông Lâm Văn C, bà Tăng Thị Thúy Đ, bà Lý Thị L, ông Hàng Văn T, Huỳnh Văn M, đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Bửu L là bà Hồ Thị T và những người làm chứng là ông Trương Minh T (Tên gọi khác: X), ông Thái Văn P, bà Lê Thị Kim H, ông Đinh Kiên Thanh L, ông Huỳnh Thanh P, ông Nguyễn Văn O, ông Lê Văn Q đã được triệu tập hợp lệ nhưng tất cả

đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các điều 292, 293 và 299 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Dương Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát, cụ thể: Do muốn có tiền để sử dụng trái phép chất ma túy và thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân mà không phải lao động nên trong khoảng thời gian từ ngày 05/02/2022 đến ngày 13/4/2022 bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị là 17.000.000 đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ, ngày 05/02/2022 tại khu vực cổng Cái Trúc, thuộc ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú, bị cáo Dương Tấn T lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 84F7-1014 của bị hại Hồ Bửu L, giá trị qua định giá là 3.000.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 03 giờ, ngày 17/3/2022, tại khu vực cổng Cái Trúc, thuộc ấp Nhì, xã Châu Khánh, huyện Long Phú bị cáo Dương Tấn T lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 83H8-5423 của bị hại Huỳnh Văn M, giá trị qua định giá là 3.000.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ, ngày 04/4/2022, tại Ấp N, xã C, huyện L, bị cáo Dương Tấn T lén lút lấy trộm 01 bình ắc quy màu trắng, loại 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai của bị hại Lê Thị N, giá trị qua định giá là 925.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 11 giờ, ngày 05/4/2022, tại Ấp N, xã C, huyện L, bị cáo Dương Tấn T lén lút lấy trộm 01 bình ắc quy màu trắng, loại 70 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai của bị hại Lê Thị N, giá trị qua định giá là 775.000 đồng.

Lần thứ năm: Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 12/4/2022 T tại ấp Phú T, xã P, huyện L bị can Dương Tấn T lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 94C1-065.51 của bị hại Tăng Thị Thúy Đ, giá trị qua định giá là 2.800.000 đồng.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 08 giờ, ngày 13/4/2022, tại ấp Trường Thành A, xã Trường Khánh, huyện Long Phú bị cáo Dương Tấn T lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 83P4-081.14 của bị hại Lý Thị L, giá trị qua định giá là 6.500.000 đồng.

Đối với lời khai nhận tội và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, lời thừa nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[4]. Nhận định về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Mặc dù bị cáo đã 02 lần bị Tòa án kết án về “Tội trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt tù và chưa được xóa án tích, bản thân bị cáo nhận thức rõ hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu tiêu sài cá nhân mà không phải lao động, cụ thể bị cáo đã liên tiếp thực hiện 06 lần trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền sử dụng ma túy, tiêu xài cá nhân, sử dụng tiền có được từ việc bán các tài sản trộm cắp được để làm nguồn sống chính của bản thân. Do đó đủ cơ sở xác định hành vi trên của bị cáo là có tính chất chuyên nghiệp, gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Mặt khác, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện là người bình thường có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã thực hiện đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cáo trạng số: 22/CT-VKS-LP, ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú truy tố bị cáo Dương Tấn T về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Hành vi của bị cáo Dương Tấn T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[6]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nhận thấy: Bị cáo có 02 tiền án cùng về tội "Trộm cắp tài sản" chấp hành xong hình phạt tù của các bản án tuy nhiên đều chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không thật sự ăn năn và hối cải, không lo tu chí làm ăn mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm thu lợi bất chính, cụ thể đã liên tiếp thực hiện 06 lần chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng giá trị là 17.000.000đồng, trong đó lần trộm vào ngày 05/02/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại Hồ Bửu L sinh ngày 01/01/1952 nên hành vi của bị cáo thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm và phạm tội đối với người từ đủ 70 tuổi trở lên theo quy định tại các điểm g, h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, hành vi của bị cáo là manh động, thể hiện sự xem thường pháp luật, cố ý chiếm đoạt tài sản của người khác một cách bất hợp pháp nên cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; quá trình điều tra cáo đã tự thú thêm 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-081.14, loại xe hai bánh, nhãn hiệu Yamaha Nuovo, màu vàng nâu, số máy 5P11238040, số khung RLCN5P110AY238037 là của

bị hại Lý Thị L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Phú đã thu hồi và trả lại cho bị hại Lý Thị L nên không đặt ra xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 84F7-1014; xe mô tô biển số 83H8-5423; 01 bình ắc quy màu trắng, loại 100 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai; 01 bình ắc quy màu trắng, loại 70 ampe, nhãn hiệu Đồng Nai; xe mô tô biển số 94C1-065.51. Sau khi lấy trộm được thì bị cáo đã bán cho người mua ve chai nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ nên không thu hồi được nên không đặt ra xem xét.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hồ Bửu L yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng; bị hại Huỳnh Văn M yêu cầu bị cáo bồi thường 3.000.000 đồng; bị hại Tăng Thị Thúy Đ yêu cầu bị cáo bồi thường 2.800.000 đồng; bị hại Lê Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường 1.700.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu của các bị hại. Xét sự tự nguyện của bị cáo về việc bồi thường cho các bị hại phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do đó bị cáo Dương Tấn Tấn có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Hồ Bửu L số tiền 3.000.000 đồng; bị hại Huỳnh Văn M số tiền 3.000.000 đồng; bị hại Tăng Thị Thúy Đ số tiền 2.800.000 đồng; bị hại Lê Thị N số tiền 1.700.000 đồng.

[9]. Đối với những người mua ve chai đã mua tài sản do bị cáo T trộm cắp được thì bị cáo không biết tên và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được. Do đó, không có căn cứ để xử lý những người này là đúng quy định.

[10]. Đối với ông Trương Minh T (tên gọi khác là X), là người hành nghề xe ôm, đã chở bị cáo đi đến khu vực nhà bà Ngọt vào ngày 05/4/2022, tuy nhiên việc bị cáo lấy trộm tài sản của bà Ngọt thì ông Tài không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý ông Tài với vai trò đồng phạm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[11]. Đối với người đàn ông chạy xe ôm chở T đến khu vực nhà bà Ngọt vào ngày 04/4/2022 thì T không biết họ tên và địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được nên không có căn cứ để xử lý người này.

[12]. Đối với việc bị cáo Dương Tấn T có sử dụng trái phép chất ma túy thì Công an huyện Long Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng, T chưa nộp phạt, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trong vụ án.

[13]. Đối với việc bà Lê Thị N báo tin về việc mất trộm 02 (hai) sợi dây dùng để đề máy xe, lõi dây đồng, tiết diện 16mm, bên ngoài có vỏ bọc nhựa cách điện màu đen, tổng chiều dài 06m, trị giá 750.000 đồng, nhưng bà Ngọt không xác định được thời điểm mất trộm, bị can Dương Tấn T không thừa nhận lấy trộm 02 sợi dây này nên không có căn cứ xem xét trách nhiệm của bị can T. Đồng thời, giá trị tài sản không đủ định lượng cấu thành Tội trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh để xử lý theo thủ tục hành chính là đúng quy định.

[14]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 525.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 38, các điểm r, s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Dương Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo: 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584; 586, 587 và 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Bị cáo Dương Tấn T có nghĩa vụ bồi thường cho các bị hại: Ông Hồ Bửu L số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng); ông Huỳnh Văn M số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng); bà Tăng Thị Thúy Đ số tiền 2.800.000đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng); bà Lê Thị N số tiền 1.700.000đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Tấn T phải chịu 525.000 đồng (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền giao kết thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Long Phú;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- CQĐT CA huyện Long Phú;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THAHS CA huyện Long Phú;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (PKTNV-THA).
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng.
- Người bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án..

Lê Hoàng Bảo